TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2018/QĐST-VDS
Ngày: 31-7-2018
V/v: "Huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên họp: Ông Thân Văn Hiếu

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Thuý Nga- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thuỳ- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-VDS ngày 27 tháng 3 năm 2018 về việc yêu cầu huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị N, sinh năm 1977

HKTT: Thôn Đ, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Toà án giải quyết:

Yêu cầu huỷ bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2016/QĐST-VDS ngày 25/7/2016 của Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về việc tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị N, sinh năm 1977, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nhận định.

Chị Trần Thị N và anh Tống Văn Nh đăng ký kết hôn vào ngày 08/12/1995 tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở tự nguyện. Kết hôn xong vợ chồng sống trên L một thời gian rồi đến năm 2013 thì mới chuyển về thôn Đ, thị trấn B sinh sống. Quá trình chung sống vợ chồng do điều kiện kinh tế khó khăn nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Năm 2008 chị N đã đi xuất khẩu lao động ở Đ. Năm 2012 thì chị N về nhà. Vợ chồng vẫn thường xuyên mâu thuẫn nên chị N

đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Ng, xã T sinh sống. Năm 2015 chị N lại tiếp tục đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, không liên lạc gì với anh Nh. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2016/QĐST-VDS ngày 25/7/2016, Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã tuyên bố chị Trần Thị N mất tích theo yêu cầu của anh Nh. Đến đầu năm 2018, chị N đã về thôn Ng, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Vì vậy chị N yêu cầu Toà án huỷ bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với chị để phục hồi quyền nhân thân cho chị.

Ngoài ra chị N không còn yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp, chị Trần Thị N có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Xét thấy: Theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2016/QĐST-VDS ngày 25/7/2016 của Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về việc chấp nhận đơn yêu cầu của anh Tống Văn Nh, tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị N, sinh năm 1977, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, đến nay chị N đã trở về và có đơn yêu cầu huỷ bỏ Quyết định trên. Xác minh tại chính quyền thôn và công an xã cũng cho biết hiện nay chị N đang sinh sống tại thôn Ng, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Vì vậy, căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật dân sự có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị N.

Về lệ phí: Chị Trần Thị N phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị N về việc huỷ Quyết định tuyên bố chị N mất tích.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 367, 370, 371, 372 và Điều 390 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 70 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị N: Huỷ bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2016/QĐST-VDS ngày 25/7/2016 của Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về việc tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị N.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/04896 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị N đã nộp đủ số tiền lệ phí.

3. Chị Trần Thị N có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND thị trấn B;
- UBND xã T;
- Người yêu cầu;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

THÂN VĂN HIẾU